

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CHÍ LINH
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 66/2023/HS-ST
Ngày 09-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Luyến

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trường Ca và bà Vũ Thị Linh

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Đinh Quốc Cường - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh tham gia phiên tòa:**
Bà Nguyễn Thị Thanh Thiện - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 67/2023/TLST-HS ngày 13/7/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Vũ Quốc V, sinh năm 1996 tại thành phố C, tỉnh Hải Dương;

Nơi cư trú: Khu dân cư số 9 P, phường P, thành phố C, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch Việt Nam; con ông Vũ Văn (Quốc) T và bà Trần Thị H; Vợ, con: Không; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Bản án số 64 ngày 11/11/2015 của Tòa án nhân dân thị xã Chí Linh xét xử V 16 tháng tù về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản, V chấp hành xong bản án ngày 02/10/2017.

- Bản án số 70 ngày 02/10/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều xét xử V 24 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích, V chấp hành xong bản án ngày 28/4/2020.

Bị tạm giữ ngày 28/4/2023, chuyển tạm giam ngày 01/5/2023 tại Trại tạm giam
- Công an tỉnh Hải Dương; Có mặt

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Anh Phạm Thành C, sinh năm 1986

Địa chỉ: KDC N, phường S, thành phố C, tỉnh Hải Dương.

- Anh Trần Hữu H1, sinh năm 1992;

Địa chỉ: KDC N, phường S, thành phố C, tỉnh Hải Dương.

- Anh Nguyễn Văn C1, sinh năm 1988;

Địa chỉ: KDC T, phường S, thành phố C, tỉnh Hải Dương.

- Anh Đồng Văn T1, sinh năm 1989;

Địa chỉ: KDC số 10 P, phường P, thành phố C, tỉnh Hải Dương.

- Anh Nguyễn Văn T2, sinh năm 1991;

Địa chỉ: KDC V, phường V, thành phố C, tỉnh Hải Dương.

Anh C, anh H1, anh C1, anh T1, anh T2 đều đang công tác tại Công an phường P, thành phố Chí Linh. Đều vắng mặt

- Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1953

Địa chỉ: KDC số 4 Bình Giang, phường Phả Lại, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt

** Người làm chứng:* Anh Nguyễn Ngọc D, chị Khúc Thị Q, bà Khúc Thị T3, ông Khúc Thanh B, bà Trần Thị H2. Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 28/4/2023, Vũ Quốc V (trước đó đã sử dụng trái phép chất ma túy) mang theo 02 con dao: 01 con dao làm bằng kim loại, kích thước dài 35cm, đầu vuông, bản rộng 4,5cm, màu trắng và 01 con dao làm bằng kim loại, kích thước dài 32cm, đầu nhọn, bản rộng 03 cm, màu đen, được bọc trong 01 áo phông màu trắng đi đến chỗ ở của chị Khúc Thị Q, sinh năm: 1988, tại: Khu dân cư số 13 C, phường P, thành phố C, tỉnh Hải Dương để nói chuyện với chị Q. Khi vào nhà chị Q, V mở áo ra lấy 02 con dao cầm trên 02 tay, chửi bới, xúc phạm, dọa chém anh Nguyễn Ngọc D, sinh năm 1985, HKTT: KDC H, phường S, thành phố C, tỉnh Hải Dương, trú tại: Khu dân cư số 13 C, phường P, thành phố C, tỉnh Hải Dương (là chồng chị Q), thấy vậy chị Q tiến lại ôm, can ngăn V và gọi ông Khúc Thanh B, sinh năm 1955 nhà ở gần đó sang cứu giúp, còn anh D chạy ra ngoài đường. Ông B đi sang và bảo chị Q ra ngoài rồi khóa cửa để không cho V ra ngoài. Anh D gọi điện thoại trình báo Công an phường P. Đồng chí Đặng Trung Q1 là Trưởng Công an

phường P phân công đồng chí Nguyễn Văn T2, Phạm Thành C, Nguyễn Văn C1, Trần Hữu H1, Đồng Văn T1, đều là cán bộ Công an phường P đến hiện trường để xác minh vụ việc. Khoảng 10 phút sau, đồng chí T2, C, H1, T1 mặc trang phục Cảnh sát, đồng chí C1 mặc thường phục có mặt tại nhà chị Q. Ông B mở cửa, tổ công tác đi vào trong nhà, yêu cầu V về trụ sở Công an phường P để làm việc. Do không đồng ý nên V chửi tổ công tác, nhổ nước bọt vào mặt và dùng tay phải đâm 1 cái trướng vào ngực đồng chí T2. Thấy vậy đồng chí C vào can ngăn, giữ tay của V thì V tiếp tục dùng tay phải đâm 01 cái trướng vào vai đồng chí C. Tổ công tác đã tiến hành khống chế V. V tiếp tục chửi, giằng co và dùng chân đạp về phía tổ công tác. Đến 13 giờ 45 phút cùng ngày, sau khi khống chế được V, tổ công tác của Công an phường P đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với V và thu giữ 02 con dao (01 con dao làm bằng kim loại, kích thước dài 35cm, đầu vuông, bản rộng 4,5cm, màu trắng và 01 con dao làm bằng kim loại, kích thước dài 32cm, đầu nhọn, bản rộng 03 cm, màu đen).

Tại bản Cáo trạng số 54/CT-VKS-CL ngày 13/7/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương đã truy tố bị cáo Vũ Quốc V về tội “Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận hành vi vi phạm như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị HĐXX: Căn cứ khoản 1 Điều 330, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên bố bị cáo Vũ Quốc V phạm tội “Chống người thi hành công vụ”. Xử phạt bị cáo Vũ Quốc V từ 08-11 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 28/4/2023. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 con dao làm bằng kim loại, kích thước dài 35cm, đầu vuông, bản rộng 4,5cm, màu trắng và 01 con dao làm bằng kim loại, kích thước dài 32cm, đầu nhọn, bản rộng 03 cm, màu đen. Về án phí: Buộc bị cáo Vũ Quốc V phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn)

đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản bắt người quả tang, phù hợp với lời khai của những người khác và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 13 giờ ngày 28/4/2023, tại chỗ ở của anh Nguyễn Ngọc D, sinh năm 1985 và chị Khúc Thị Q, sinh năm 1988, ở khu dân cư số 13 C, phường P, thành phố C, tỉnh Hải Dương, Vũ Quốc V có hành vi đe dọa, lăng mạ vợ chồng anh D, chị Q. Nắm được vụ việc, lãnh đạo Công an phường P phân công các đồng chí Nguyễn Văn T2, Phạm Thành C, Nguyễn Văn C1, Trần Hữu H1, Đồng Văn T1 là cán bộ Công an phường P đến để giải quyết. Khi đồng chí T2 yêu cầu V về trụ sở Công an phường để làm rõ vụ việc thì V không chấp hành mà có hành vi nhổ nước bọt, chửi và dùng tay đánh vào ngực đồng chí T2, đánh vào vai đồng chí C. Tổ công tác không chế V thì V tiếp tục chửi, giằng co, dùng chân tay đập về phía tổ công tác.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính, trực tiếp xâm phạm đến hoạt động bình thường của cơ quan Nhà nước, làm giảm hiệu lực quản lý của cơ quan Nhà nước, gây mất trật tự, trị an xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Chống người thi hành công vụ” được quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[6] Bị cáo có nhân thân xấu, đã 02 lần bị Tòa án xét xử, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm, mà tiếp tục phạm tội với lỗi cố ý. Vì vậy cần phải xử phạt nghiêm, nhằm răn đe, giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Văn T2 và anh Phạm Thành C không điều trị thương tích tại cơ sở y tế nào, anh H1, anh C1, anh T1 đều xác định không bị thương tích, đều không yêu cầu bồi thường, nên không đặt ra giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 con dao làm bằng kim loại, kích thước dài 35cm, đầu vuông, bản rộng 4,5cm, màu trắng và 01 con dao làm bằng kim loại, kích thước dài 32cm, đầu nhọn, bản rộng 03 cm, màu đen là tài sản của bà Nguyễn Thị L, bà L không biết V cầm 02 con dao đến nhà anh D, chị Q, và xác định 02 con dao không còn giá trị sử dụng, đề nghị tịch thu tiêu huỷ, nên cần tịch thu và tiêu huỷ theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[9] Vũ Quốc V có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và đe dọa, chửi bới, xúc phạm anh D, chị Q, Công an thành phố Chí Linh đã ra quyết định xử phạt hành chính là đúng quy định của pháp luật.

[10] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 330, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38; điểm c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Vũ Quốc V phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

Xử phạt bị cáo Vũ Quốc V 11 (Mười một) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 28/4/2023.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu huỷ 01 con dao làm bằng kim loại màu trắng, kích thước dài 35cm, đầu vuông, bản rộng 4,5cm và 01 con dao làm bằng kim loại

màu đen, chuỗi gỗ kích thước dài 32cm, đầu nhọn, bản rộng 03 cm.

(Toàn bộ vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/7/2023 giữa cơ quan điều tra Công an thành phố Chí Linh và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Chí Linh).

Về án phí: Bị cáo Vũ Quốc V phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Chí Linh (01);
- VKSND tỉnh Hải Dương (01);
- Chi cục THADS TP. Chí Linh (01);
- Công an thành phố Chí Linh (01);
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ Công an thành phố Chí Linh (01);
- CQCSĐT-Công an thành phố Chí Linh (01);
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương (01);
- Bị cáo, người có QLVN liên quan (01);
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương (01);
- Lưu hồ sơ (01).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Vũ Thị Luyện